

Bản án số 362/2023/HC-PT  
Ngày 26/5/2023

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Ngô Tự Học;

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Vũ Đông;  
Ông Phạm Việt Hà.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đặng Thị Cẩm Ly, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

**- Hỗ trợ tại điểm cầu thành phần:** Ông Nguyễn Quý Dương, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:** Ông Lê Đỗ Quyên, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 26 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, mở phiên tòa để xét xử phúc thẩm công khai trực tuyến tại điểm cầu trung tâm là Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội và điểm cầu thành phần là Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình đối với vụ án hành chính thụ lý số 102/2023/TLPT-HC ngày 17 tháng 02 năm 2023 về việc “Khiếu kiện quyết định hành chính và quyết định giải quyết khiếu nại trong lĩnh vực quản lý nhà nước về đất đai”, do có kháng cáo của người khởi kiện đối với Bản án hành chính sơ thẩm số 169/2022/HC-ST ngày 19 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 4583/2023/QĐ-PT ngày 22 tháng 4 năm 2023, giữa các đương sự:

**\* Người khởi kiện:** Ông Trịnh Xuân Th, sinh năm 1957; địa chỉ: thôn Phúc Kh, xã Vũ Ph, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình; có mặt.

**\* Người bị kiện:**

1. Ủy ban nhân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

*Người đại diện theo ủy quyền:* Ông Nguyễn Văn Đ - Phó Chủ tịch; có đơn xin xét xử vắng mặt.

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp:* Ông Phạm Đình Th1 - Trưởng phòng Tài nguyên Môi trường thành phố Thái Bình; có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

*Người đại diện theo ủy quyền:* Ông Nguyễn Văn Đ - Phó Chủ tịch; có đơn xin xét xử vắng mặt.

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp:* Ông Phạm Đình Th1 - Trưởng phòng Tài nguyên Môi trường thành phố Thái Bình; có đơn xin xét xử vắng mặt.

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình.

*Người đại diện theo ủy quyền:* Ông Lại Văn H - Phó Chủ tịch; vắng mặt.

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp:* Ông Đào Quang Ngh - Trưởng phòng nghiệp vụ - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thái Bình; có mặt.

**\* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1. Bà Trần Thị L, sinh năm 1958; vắng mặt.

2. Anh Trịnh Việt Th2, sinh năm 1983; vắng mặt.

3. Chị Trịnh Thị Hiền Th3, sinh năm 1984; vắng mặt.

4. Chị Trịnh Thị Thúy H1, sinh năm 1986; vắng mặt.

5. Anh Trịnh Việt B, sinh năm 1988; vắng mặt.

Cùng địa chỉ: thôn Phúc Kh, xã Vũ Ph, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

*Người đại diện theo ủy quyền của bà L, anh Th2, chị Th3, chị H1, anh B:* Ông Trịnh Xuân Th, sinh năm 1957; địa chỉ: thôn Phúc Kh, xã Vũ Ph, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình; có mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*I. Tại đơn khởi kiện, đơn khởi kiện bổ sung và trong quá trình giải quyết vụ án, người khởi kiện là ông Trịnh Xuân Th trình bày:*

1. Hộ gia đình sản xuất nông nghiệp do ông Trịnh Xuân Th làm chủ hộ gồm có 06 nhân khẩu được giao đất nông nghiệp theo Quyết định số 948 và Quyết định số 652 của UBND tỉnh Thái Bình gồm: ông, bà L - vợ ông và các con của ông và bà L là anh Th2, chị Th3, chị H1, anh B.

2. Cuối năm 2017, UBND xã Vũ Ph có thông báo trên loa truyền thanh của xã mời các hộ có đất nông nghiệp ở khu vực bị thu hồi đến hội trường thôn để họp thông báo về việc thu hồi và bồi thường. Ông cùng một số hộ dân đã đến hội trường thôn Phúc Kh để họp không nhớ cụ thể ngày, tháng, năm nào. Tại hội trường thôn buổi họp hôm đó có ông chủ tịch xã, đại diện của thôn và các hộ dân. Ông chủ tịch xã là ông Lê Duy Th2 phổ biến là Nhà nước thu hồi đất áp giá theo quy định của Nhà nước là 69.000.000 đồng/sào kể cả bồi thường về đất và hỗ trợ tất cả cả loại, hộ nào bị thu hồi từ 1093m<sup>2</sup> đất nông nghiệp trở lên thì sẽ được hỗ trợ 01 suất đất an sinh. Buổi họp hôm đó, bà Tròn phát cho các hộ xem bản photo Quyết định về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB số 13577 ngày 01/12/2016 của UBND thành phố Thái Bình và bà con trong hội trường xem để các hộ biết diện tích đất bị thu hồi và tổng số tiền được bồi thường là bao nhiêu. Theo danh sách này, hộ gia đình ông Th có số thứ tự là 213, diện tích bị thu hồi

theo hiện trạng của gia đình ông là 1390,8m<sup>2</sup>, diện tích được bồi thường là 1396m<sup>2</sup>, tổng số tiền bồi thường hỗ trợ là 288.037.200 đồng. Sau khi xem quyết định này, ông không thắc mắc gì. Sau đó ông nhận số tiền bồi thường, hỗ trợ là 288.037.200 đồng tại Hội trường UBND xã. Khi nhận tiền ông chỉ ký vào sổ của cán bộ chứ ông không được giao biên lai, chứng từ gì.

3. Ngoài số tiền được bồi thường, hỗ trợ theo Quyết định số 13577, hộ gia đình ông được hỗ trợ thêm 5.000.000 đồng/sào đất bị thu hồi. Ông Th không nhận được quyết định bồi thường, hỗ trợ của khoản tiền này mà thời điểm đó, mọi người truyền tai nhau là những hộ lấy tiền bồi thường, hỗ trợ với giá 69.000.000 đồng/sào thì được hỗ trợ thêm tiền làm cống rãnh là 5.000.000 đồng/sào, ai được hỗ trợ thì đến nhà bà Bông là mẹ của ông Nguyễn Đức H2 trưởng thôn lấy tiền. Ông Th cũng đến nhà bà Bông và ông H2 trưởng thôn đưa cho 01 phong bì bên trong có tiền cụ thể là bao nhiêu thì ông không nhớ. Ông có ký sổ nhận tiền của ông H2.

4. Một thời gian sau, ông nghe thông tin là có nhiều hộ gia đình được Nhà nước bồi thường, hỗ trợ cao hơn so với gia đình ông, có hộ cao nhất được bồi thường, hỗ trợ với giá 175.000.000 đồng/sào nên ông đã cùng một số hộ dân trong thôn ủy quyền cho bà T, bà Tròn, bà Mai, bà Nụ làm đơn đề nghị UBND thành phố Thái Bình hỗ trợ bổ sung cho các hộ dân đã bị thu hồi đất đã nhận tiền bồi thường đợt đầu với giá thấp nhưng UBND thành phố Thái Bình không chấp nhận.

5. Ngày 28/5/2020, bà T cùng một số người khác đại diện cho hộ gia đình ông và các hộ dân khác tiếp tục làm đơn khiếu nại đến Chủ tịch UBND thành phố Thái Bình. Ngày 17/9/2020, UBND thành phố Thái Bình ban hành Quyết định số 3272/QĐ-UBND giải quyết khiếu nại, quyết định giữ nguyên nội dung các Quyết định về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng dự án xây dựng khu dân cư mới xã Vũ Ph, thành phố Thái Bình (trong đó có Quyết định về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB số 13577 ngày 01/12/2016).

6. Ngày 09/10/2020, tại UBND xã Vũ Ph, ông trưởng thôn giao cho bà L - vợ ông Quyết định phê duyệt phương án bồi thường số 3562/QĐ-UBND ngày 01/10/2020 của UBND thành phố Thái Bình với nội dung hỗ trợ khác cho các hộ gia đình, cá nhân có đất nông nghiệp bị thu hồi trên 1093m<sup>2</sup> trong đó có hộ gia đình ông; mỗi hộ được hỗ trợ thêm 68.889.000 đồng. Bà L đã nhận đủ số tiền này.

7. Ngày 21/10/2020, bà T cùng một số người khác đại diện cho hộ gia đình ông và các hộ dân khác tiếp tục làm đơn khiếu nại Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu của Chủ tịch UBND thành phố Thái Bình. Đến ngày 05/02/2021, UBND tỉnh Thái Bình ban hành Quyết định số 520/QĐ-UBND giải quyết khiếu nại lần hai với nội dung giữ nguyên Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu.

8. Ngày 10/5/2021, ông nộp đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình đề nghị Tòa án tuyên hủy 03 quyết định sau:

- Quyết định số 13577/QĐ-UBND ngày 01/12/2016 của UBND thành phố

Thái Bình về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB (viết tắt là Quyết định số 13577)

- Quyết định số 3272/QĐ-UBND ngày 17/9/2020 của Chủ tịch UBND thành phố Thái Bình về việc giải quyết khiếu nại (lần đầu) của bà Hoàng Thị T và một số công dân thôn Phúc Kh, thôn Phúc Th2, xã Vũ Ph (viết tắt là Quyết định số 3272).

- Quyết định số 520/QĐ-UBND ngày 05/02/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình về việc giải quyết khiếu nại (lần hai) của bà Hoàng Thị T cùng 04 công dân đại diện cho một số hộ gia đình, cá nhân thôn Phúc Kh, thôn Phúc Th2, xã Vũ Ph, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình (tắt là Quyết định số 520).

*II. Ý kiến của người bị kiện là UBND thành phố Thái Bình và Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thái Bình đối với yêu cầu hủy Quyết định số 13577/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB và Quyết định số 3272/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại lần đầu như sau:*

1. Về căn cứ, thẩm quyền thu hồi đất, phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng:

Dự án Khu dân cư mới xã Vũ Ph, thành phố Thái Bình được UBND tỉnh Thái Bình phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 tại Quyết định số 1717/QĐ-UBND ngày 30/7/2012; được Thủ tướng Chính phủ cho phép chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa sang loại đất khác để thực hiện dự án tại Văn bản số 1489/TTg-KTN ngày 23/9/2013; UBND tỉnh Thái Bình có Văn bản số 2124/UBND-MCLT ngày 30/6/2015 chấp thuận chủ đầu tư dự án; Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Bình có Nghị quyết số 30/2015/NQ-HĐND ngày 09/12/2015 phê duyệt danh mục dự án cần thu hồi đất để phát triển kinh tế, xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng. Như vậy, Dự án khu dân cư mới xã Vũ Ph thuộc trường hợp nhà nước thu hồi đất theo quy định tại Điều 62 Luật Đất đai năm 2013.

Căn cứ quy định tại Điều 62, Điều 66 và Điều 69 Luật Đất đai năm 2013; Quyết định số 1793/QĐ-UBND ngày 06/8/2014 của UBND tỉnh Thái Bình về việc ủy quyền thu hồi đất, phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, UBND thành phố Thái Bình đã ban hành Quyết định thu hồi đất của các hộ gia đình, cá nhân và Quyết định số 13577/QĐ-UBND ngày 01/12/2016 phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB (trong đó có hộ ông Trịnh Xuân Th) để thực hiện dự án là đúng căn cứ, đúng thẩm quyền quy định.

2. Về trình tự, thủ tục và chế độ chính sách bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất:

Ngày 05/8/2016, UBND thành phố Thái Bình đã ban hành Kế hoạch số 105/KH-UBND về việc thu hồi đất và đã ban hành các thông báo thu hồi đất và gửi đến người có đất bị thu hồi thuộc dự án theo quy định.

Ngày 31/8/2016 và ngày 11/9/2016 Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Thái Bình phối hợp với UBND xã Vũ Ph, cơ sở thôn, các đơn vị có liên quan và

đại diện các hộ dân có đất bị thu hồi hợp để triển khai công tác giải phóng mặt bằng dự án; trong đó: đã triển khai kế hoạch, thông báo thu hồi đất, các quy định của pháp luật về giải phóng mặt bằng.

Sau khi thống kê diện tích, chủ sử dụng đất, tỷ lệ đất nông nghiệp thu hồi, nhân khẩu nông nghiệp của các hộ gia đình, cá nhân thuộc dự án; kiểm đếm tài sản, cây trồng trên đất; Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Thái Bình đã lập phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng phối hợp với UBND xã Vũ Ph, cơ sở các thôn tổ chức niêm yết công khai dự thảo phương án bồi thường, hỗ trợ theo quy định.

Xét đề nghị của các phòng, ban, đơn vị liên quan; UBND thành phố Thái Bình đã ban hành các Quyết định thu hồi đất của các hộ gia đình, cá nhân thuộc dự án và ban hành các Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng theo quy định, trong đó có Quyết định số 13577/QĐ-UBND ngày 01/12/2016 phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB liên quan đến hộ ông Th, bà L.

- Về lập phương án bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng: Sau khi ban hành Kế hoạch, Thông báo thu hồi đất, UBND thành phố Thái Bình đã chỉ đạo Trung tâm phát triển quỹ đất, các phòng, ban, đơn vị liên quan thành phố và UBND xã Vũ Ph lập phương án bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng đối với các hộ gia đình, cá nhân có đất bị thu hồi thuộc dự án đúng theo chế độ chính sách, đơn giá bồi thường, hỗ trợ và thống nhất chung cho tất cả các hộ dân trong cùng dự án theo quy định tại Quyết định số 3077/QĐ-UBND ngày 19/12/2014, Quyết định số 215/QĐ-UBND ngày 21/01/2016, Quyết định số 08/2014/QĐ-UBND ngày 30/6/2014 và Công văn số 346/UBND-NNTNMT ngày 07/5/2015 của UBND tỉnh Thái Bình; Xét đề nghị của Trung tâm phát triển quỹ đất, phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Thái Bình, UBND thành phố đã phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng cho các hộ dân tại Quyết định số 13577/QĐ-UBND ngày 01/12/2016 (trong đó có hộ ông Th) là đảm bảo đúng quy định của nhà nước và của tỉnh Thái Bình theo thống nhất một chế độ chính sách đối với tất cả các hộ dân trong cùng dự án. Như vậy, việc ông Th cho rằng phương án bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng của dự án khu dân cư mới xã Vũ Ph không công bằng là không có cơ sở.

### 3. Về việc giải quyết khiếu nại (lần đầu) của Chủ tịch UBND thành phố Thái Bình:

Theo Đơn khiếu nại đề ngày 28/5/2020 và nội dung làm việc ngày 11/6/2020 của Thanh tra thành phố Thái Bình, bà Hoàng Thị T cùng 04 công dân đại diện cho một số hộ dân thôn Phúc Kh, thôn Phúc Th2, xã Vũ Ph khiếu nại Quyết định số 13577/QĐ-UBND ngày 01/12/2016, Quyết định số 1185/QĐ-UBND ngày 04/5/2019, Quyết định số 1649/QĐ-UBND ngày 17/5/2019, Quyết định số 2232/QĐ-UBND ngày 03/7/2019 của UBND thành phố Thái Bình về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng Dự án xây dựng khu dân cư mới xã Vũ Ph, thành phố Thái Bình.

Ngày 03/7/2020, UBND thành phố Thái Bình có Thông báo số 590/TB-

UBND thụ lý giải quyết khiếu nại; Ngày 20/7/2020, Chủ tịch UBND thành phố Thái Bình ban hành Quyết định số 2411/QĐ-UBND về việc xác minh nội dung khiếu nại (lần đầu) của bà Hoàng Thị T cùng một số công dân thôn Phúc Kh và thôn Phúc Th2, xã Vũ Ph; Ngày 09/7/2020, Chủ tịch UBND thành phố Thái Bình có Quyết định số 2323/QĐ-UBND ủy quyền cho Phó Chủ tịch UBND thành phố Thái Bình giải quyết khiếu nại.

Xét đề nghị của Đoàn xác minh tại Báo cáo số 03/BC-ĐXM về kết quả xác minh nội dung khiếu nại của bà Hoàng Thị T và một số công dân thôn Phúc Kh, thôn Phúc Th2, xã Vũ Ph. Ngày 17/9/2020, Phó Chủ tịch UBND thành phố Thái Bình (theo Quyết định ủy quyền số 2323/QĐ-UBND ngày 09/7/2020) đã ký Quyết định số 3272/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại (lần đầu); trong đó: kết luận giữ nguyên nội dung Quyết định số 13577/QĐ-UBND ngày 01/12/2016, Quyết định số 1185/QĐ-UBND ngày 04/5/2019, Quyết định số 1649/QĐ-UBND ngày 17/5/2019 và Quyết định số 2232/QĐ-UBND ngày 03/7/2019 của UBND thành phố Thái Bình về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng dự án xây dựng khu dân cư mới xã Vũ Ph, thành phố Thái Bình.

Việc giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND thành phố Thái Bình là đảm bảo quy định của Luật Khiếu nại; Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khiếu nại; Thông tư số 07/2013/TT-TTCT ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính; Thông tư số 02/2016/TT-TTCT ngày 20/10/2016 của Thanh tra Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2013/TT-TTCT ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính.

Chủ tịch UBND thành phố Thái Bình và UBND thành phố Thái Bình khẳng định toàn bộ quá trình thu hồi đất, phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng và giải quyết khiếu nại liên quan đến thu hồi đất tại Dự án khu dân cư mới xã Vũ Ph, thành phố Thái Bình đã được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật; khiếu kiện của ông Th là không có căn cứ; đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

*III. Ý kiến của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình đối với yêu cầu hủy Quyết định số 520/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại lần hai, như sau:*

1. Về thẩm quyền:

Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình thụ lý giải quyết khiếu nại (lần 2) của các công dân đối với Quyết định số 3272/QĐ-UBND ngày 17/9/2020 của Chủ tịch UBND thành phố Thái Bình là bảo đảm đúng quy định tại khoản 2 Điều 21, khoản 1 Điều 40 Luật Khiếu nại năm 2011 và khoản 7 Điều 22 Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015.

2. Về trình tự, thủ tục:

Sau khi nhận đơn khiếu nại của các công dân, Chủ tịch UBND tỉnh Thái

Bình thực hiện thụ lý, thông báo cho các công dân và giao Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thái Bình xác minh nội dung khiếu nại; tổ chức đối thoại với các công dân theo quy định trước khi ban hành Quyết định giải quyết khiếu (nại lần 2).

Trình tự, thủ tục giải quyết khiếu nại (lần hai) nêu trên bảo đảm theo đúng quy định của Luật Khiếu nại, Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và thi hành một số điều của Luật Khiếu nại; Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại.

### 3. Về nội dung giải quyết khiếu nại:

Căn cứ Báo cáo số 322/BC-STNMT ngày 30/12/2021 của Sở Tài nguyên và Môi trường về kết quả xác minh nội dung khiếu nại của bà Hoàng Thị T cùng 04 công dân đại diện cho một số hộ dân thôn Phúc Kh, thôn Phúc Th2, xã Vũ Ph, thành phố Thái Bình đối với Quyết định số 3272/QĐ-UBND ngày 17/9/2020 của Chủ tịch UBND thành phố Thái Bình về việc giải quyết khiếu nại (lần đầu), Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình thấy: việc giải quyết khiếu nại của các công dân xã Vũ Ph, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình của Chủ tịch UBND thành phố Thái Bình bảo đảm đúng trình tự, thẩm quyền, đảm bảo quyền lợi của hộ bà Thái và các hộ gia đình có đất bị thu hồi theo quy định của pháp luật nên đã quyết định giữ nguyên Quyết định số 3272/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND thành phố Thái Bình về việc giải quyết khiếu nại lần đầu là có cơ sở. Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình đề nghị Tòa án bác yêu cầu khởi kiện của ông Th.

*IV. Ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện là Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình:*

Trường hợp hộ ông Trịnh Xuân Th cũng như tất cả các hộ có đất bị thu hồi để thực hiện Dự án khu dân cư mới xã Vũ Ph, thành phố Thái Bình đều được áp dụng chung một cơ chế chính sách bồi thường, hỗ trợ; đảm bảo quyền lợi hợp pháp cho gia đình ông Th; đề nghị Hội đồng xét xử bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Th.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 169/2022/HC-ST ngày 19/9/2022, Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình quyết định: Căn cứ khoản 1 Điều 30; khoản 3, 4 Điều 32; khoản 3 Điều 116; Điều 158, Điều 164; điểm a khoản 2 Điều 193, Điều 204, Điều 206 Luật Tố tụng hành chính; các Điều 62, 66, 69, 75, 77, 83, 84, 88, 89, 90, 93, 204 Luật Đất đai năm 2013; Điều 9 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; các Điều 18, 21, 27, 29, 30, 31, 36, 38, 39, 40 Luật Khiếu nại năm 2011; Điều 22, Điều 29 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bác yêu cầu khởi kiện của ông Trịnh Xuân Th về việc:

- Yêu cầu hủy Quyết định số 13577/QĐ-UBND ngày 01/12/2016 của UBND thành phố Thái Bình về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng Dự án xây dựng khu dân cư mới xã Vũ Ph, thành phố Thái Bình;

- Yêu cầu hủy Quyết định số 3272/QĐ-UBND ngày 17/9/2020 của Chủ tịch UBND thành phố Thái Bình về việc giải quyết khiếu nại lần đầu;

- Yêu cầu hủy Quyết định số 520/QĐ-UBND ngày 05/02/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình về việc giải quyết khiếu nại lần 2.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm quyết định về án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 27/10/2022, người khởi kiện là ông Trịnh Xuân Th kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Người khởi kiện ông Trịnh Xuân Th vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và nội dung kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo, sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của ông Th, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội có quan điểm: Về tố tụng: Hội đồng xét xử, thư ký và những người tham gia tố tụng tuân thủ đầy đủ qui định của pháp luật tố tụng hành chính. Đơn kháng cáo của người khởi kiện trong hạn luật định, đủ điều kiện xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung: Căn cứ hồ sơ vụ án và tại phiên tòa thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quyết định bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Th là có căn cứ, đúng pháp luật. Ông Th kháng cáo là không có căn cứ chấp nhận, do đó đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của ông Th, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa, kết quả việc tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của kiểm sát viên, các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử sơ thẩm vụ án hành chính thấy:

[1] Về tố tụng:

Ông Trịnh Xuân Th khởi kiện yêu cầu hủy Quyết định số 13577/QĐ-UBND ngày 01/12/2016 của UBND thành phố Thái Bình về việc phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng Dự án xây dựng khu dân cư mới xã Vũ Ph, thành phố Thái Bình; Quyết định số 3272/QĐ-UBND ngày 17/9/2020 của Chủ tịch UBND thành phố Thái Bình về việc giải quyết khiếu nại lần đầu và Quyết định số 520/QĐ-UBND ngày 05/02/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình về việc giải quyết khiếu nại lần 2 - đây là các Quyết định hành chính và là đối tượng

khởi kiện vụ án hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa nhân dân tỉnh Thái Bình theo quy định tại khoản 1 Điều 30, khoản 3 Điều 32 Luật Tố tụng hành chính.

Ngày 05/02/2021, Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình ra Quyết định số 520/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại lần 2; ngày 10/5/2021, ông Trịnh Xuân Th gửi đơn khởi kiện vụ án hành chính đến Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình là còn thời hiệu khởi kiện theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 116 Luật Tố tụng hành chính.

Kháng cáo của ông Trịnh Xuân Th trong thời hạn luật định được chấp nhận xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm người đại diện hợp pháp của Chủ tịch UBND thành phố Thái Bình và UBND thành phố Thái Bình vắng mặt, đã có đơn xin xét xử vắng mặt; những Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà L, anh Th2, chị Th3, chị H1, anh Bình vắng mặt đã được triệu tập hợp lệ và những người này đã ủy quyền cho ông Th, do vậy Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt họ.

[2] Về nội dung: Xét kháng cáo của người khởi kiện ông Trịnh Xuân Th, Hội đồng xét xử thấy:

Xét tính hợp pháp và có căn cứ của Quyết định hành chính bị kiện:

**- Đối với Quyết định số 13577/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng:**

+ Về thẩm quyền: Tài liệu do người bị kiện cung cấp đã cho thấy: Dự án khu dân cư xã Vũ Ph, thành phố Thái Bình được UBND tỉnh Thái Bình phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 tại Quyết định số 1717/QĐ-UBND ngày 30/7/2012; được Thủ tướng Chính phủ cho phép chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa sang loại đất khác để thực hiện dự án tại Văn bản số 1489/TTg-KTN ngày 23/9/2013; UBND tỉnh Thái Bình có Văn bản số 2124/UBND-MCLT ngày 30/6/2015 chấp thuận chủ đầu tư dự án; HĐND tỉnh Thái Bình có Nghị quyết số 30/2015/NQ-HĐND ngày 09/12/2015 phê duyệt danh mục dự án cần thu hồi đất để phát triển kinh tế, xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng. Như vậy, Dự án khu dân cư mới xã Vũ Ph thuộc trường hợp nhà nước thu hồi đất theo quy định tại Điều 62 và Điều 63 Luật Đất đai năm 2013. Khu vực thu hồi đất để thực hiện dự án có cả đất công ích của xã Vũ Ph và đất của hộ gia đình cá nhân, UBND tỉnh Thái Bình đã ủy quyền cho UBND thành phố Thái Bình quyết định thu hồi đất theo quy định tại khoản 3 Điều 66 Luật Đất đai; UBND thành phố Thái Bình ban hành Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB là đúng thẩm quyền quy định tại điểm a khoản 3 Điều 69 Luật Đất đai.

+ Về trình tự, thủ tục: Sau khi có kế hoạch thu hồi đất, UBND thành phố Thái Bình, Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Thái Bình đã phối hợp với UBND xã Vũ Ph thông báo về việc thu hồi đất và niêm yết công khai dự thảo phương án; tiếp nhận ý kiến và giải đáp thắc mắc của các hộ gia đình, cá nhân về dự thảo phương án bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng; tổng hợp, hoàn thiện

phương án trình các phòng, ban đơn vị liên quan của UBND thành phố Thái Bình thẩm định.

Ngày 01/12/2016 đến ngày 18/6/2019 UBND thành phố Thái Bình đã ban hành các Quyết định thu hồi đất của các hộ gia đình, cá nhân và các Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB để thực hiện dự án theo quy định, trong đó có Quyết định số 13577/QĐ-UBND ngày 01/12/2016. Các quyết định này đều được thông báo và niêm yết công khai theo đúng quy định.

Theo Phương án bồi thường hỗ trợ giải phóng mặt bằng kèm theo Quyết định số 13577/QĐ-UBND ngày 01/12/2016 thì hộ ông Trịnh Xuân Th có số thứ tự là 213, diện tích bị thu hồi theo hiện trạng của gia đình ông là 1390,8m<sup>2</sup>, diện tích được bồi thường là 1396m<sup>2</sup>, tỷ lệ % thu hồi là 41,9%, tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ là 288.037.200 đồng.

Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Thái Bình đã phối hợp với UBND xã Vũ Ph tổ chức thực hiện việc chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng cho các hộ gia đình, cá nhân theo đúng phương án đã được UBND thành phố phê duyệt theo quy định tại Điều 93 Luật Đất đai. Ông Th đã nhận 288.037.200 đồng và ký vào Danh sách chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ.

Đối chiếu các khoản bồi thường, hỗ trợ mà hộ gia đình ông Trịnh Xuân Th được phê duyệt thì thấy:

+ Khoản bồi thường về đất: 58.632.000 đồng (đơn giá đất trồng cây hàng năm: 42.000 đồng/m<sup>2</sup>, hệ số: 1,0) là phù hợp với quy định của Điều 77 Luật Đất đai, Quy định về bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Thái Bình ban hành kèm theo Quyết định số 3077/QĐ-UBND ngày 19/12/2014 của UBND tỉnh Thái Bình; Quyết định số 215/QĐ-UBND ngày 21/01/2016 của UBND tỉnh Thái Bình về việc Quy định hệ số điều chỉnh giá đất để tính tiền bồi thường khi nhà nước thu hồi đất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Thái Bình năm 2016.

+ Khoản hỗ trợ đào tạo chuyển đổi nghề nghiệp và tìm kiếm việc làm: 87.948.000 đồng là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 2 Điều 83, Điều 84 Luật Đất đai; Điều 15 Quyết định số 08/2014/QĐ-UBND ngày 30/6/2014 của UBND tỉnh Thái Bình; khoản 1 Điều 20 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP của Chính phủ.

+ Khoản hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất: 18.630.000 đồng là phù hợp với quy định tại điểm a khoản 2 Điều 83 Luật Đất đai; khoản 7 Điều 19 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP của Chính phủ; Điều 14 Quyết định số 08/2014/QĐ-UBND ngày 30/6/2014 của UBND tỉnh Thái Bình.

+ Khoản hỗ trợ khác theo Công văn số 1346/UBND-NNTNMT ngày 07/5/2015 của UBND tỉnh Thái Bình: 117.264.000 đồng (mức hỗ trợ 84.000 đồng/m<sup>2</sup> là phù hợp với quy định tại Điều 90 Luật Đất đai; Công văn số 1346/UBND-NNTNMT ngày 07/5/2015 của UBND tỉnh Thái Bình về việc hỗ trợ khác để giải phóng mặt bằng.

+ Khoản bồi thường hỗ trợ tài sản, cây cối hoa màu: 5.523.200 đồng là phù hợp với quy định tại Công văn số 3619/UBND-NNTNMT ngày 29/6/2016 của UBND tỉnh Thái Bình về việc hỗ trợ khác để giải phóng mặt bằng.

Ngoài ra, hộ ông Th còn được hỗ trợ khác 68.889.000 đồng theo Quyết định phê duyệt phương án bồi thường số 3562/QĐ-UBND ngày 01/10/2020 của UBND thành phố Thái Bình do có đất nông nghiệp bị thu hồi trên 1093m<sup>2</sup>, đã được chi trả và không khiếu nại đối với quyết định này.

Tài liệu có trong hồ sơ cho thấy, không chỉ riêng hộ gia đình ông Th mà tất cả 371 hộ gia đình, cá nhân, tổ chức khác bị nhà nước thu hồi đất xây dựng Dự án khu dân cư mới xã Vũ Ph, thành phố Thái Bình đều được áp dụng chung cơ chế, chính sách bồi thường, hỗ trợ; không có tài liệu nào khác thể hiện việc UBND thành phố Thái Bình áp giá bồi thường cao hơn cho một số hộ khác như ông Th trình bày.

Như vậy, việc UBND thành phố Thái Bình ban hành Quyết định số 13577/QĐ-UBND ngày 01/12/2016 về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng là đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định tại khoản 3 Điều 69 Luật Đất đai năm 2013 và đảm bảo chính sách bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất đối với hộ ông Th theo đúng quy định tại các Điều 74, 75, 77, 83, 90 Luật Đất đai năm 2013, Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất và các quyết định, công văn của UBND tỉnh Thái Bình về bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất và các quyết định, công văn của UBND tỉnh Thái Bình về bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất như đã nêu trên.

***- Đối với Quyết định số 3272/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại lần đầu:***

Về thẩm quyền, trình tự, thủ tục ban hành:

Để giải quyết khiếu nại của hộ ông Th do bà Hoàng Thị T và một số công dân xã Vũ Ph đại diện; Chủ tịch UBND thành phố Thái Bình đã thụ lý khiếu nại, quyết định thành lập đoàn xác minh nội dung khiếu nại, thu thập các tài liệu liên quan, tiến hành đối thoại với người đại diện của ông Th. Ngày 17/9/2020 Chủ tịch UBND thành phố Thái Bình ban hành Quyết định số 3272/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại lần đầu là đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục giải quyết khiếu nại lần đầu quy định tại Điều 204 Luật Đất đai năm 2013; Điều 29 Luật Tổ chức chính quyền địa phương và các Điều 18, 27, 29, 30 Luật Khiếu nại năm 2011; Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khiếu nại; Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính; Thông tư số 02/2016/TT-TTCP ngày 20/10/2016 của Thanh tra Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính. Tuy nhiên còn vi phạm về thời hạn giải quyết quy định tại Điều 28 Luật Khiếu nại nhưng không làm ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp của người khởi kiện.

Về nội dung: Quyết định số 3272/QĐ-UBND không chấp nhận khiếu nại của người khiếu nại (trong đó có ông Th); giữ nguyên các Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB trong đó có Quyết định số 13577/QĐ-UBND ngày 01/12/2016 là có căn cứ như đã phân tích ở trên.

Xem xét tính hợp pháp của Quyết định số 520/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại lần hai:

- Về thẩm quyền, trình tự, thủ tục ban hành quyết định: Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình đã thụ lý khiếu nại của ông Trịnh Xuân Th (do bà Hoàng Thị T và 04 công dân xã Vũ Ph đại diện) và đã giao Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thái Bình tiến hành xác minh khiếu nại, tiến hành đối thoại với người đại diện của ông Th. Ngày 05/02/2021, Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình đã ban hành Quyết định số 520/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại lần hai là đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục giải quyết khiếu nại lần hai quy định tại Điều 204 Luật Đất đai năm 2013; Điều 22 Luật Tổ chức chính quyền địa phương và các Điều 31, 36, 38, 39, 40 Luật Khiếu nại năm 2021; Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khiếu nại; Thông tư số 07/2013/TT-TTTP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính; Thông tư số 02/2016/TT-TTTP ngày 20/10/2016 của Thanh tra Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2013/TT-TTTP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính.

- Về nội dung: Quyết định số 520/QĐ-UBND đã công nhận và giữ nguyên nội dung giải quyết khiếu nại lần đầu tại quyết định số 3272/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND thành phố Thái Bình là hợp pháp và có căn cứ.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử sơ thẩm thấy Tòa án cấp sơ thẩm bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Trịnh Xuân Th về yêu cầu hủy các quyết định số 13577/QĐ-UBND ngày 01/12/2016 của UBND thành phố Thái Bình về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB Dự án xây dựng khu đô thị mới xã Vũ Ph, thành phố Thái Bình, Quyết định số 3272/QĐ-UBND ngày 17/9/2020 của Chủ tịch UBND thành phố Thái Bình về việc giải quyết khiếu nại lần đầu; Quyết định số 520/QĐ-UBND ngày 05/02/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình về việc giải quyết khiếu nại lần hai là có căn cứ, đúng pháp luật. Do vậy ông Trịnh Xuân Th kháng cáo là không có căn cứ chấp nhận.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Về án phí: Ông Trịnh Xuân Th là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí hành chính phúc thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật Tố tụng hành chính; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Bác kháng cáo của người khởi kiện ông Trịnh Xuân Th; Giữ nguyên quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm số 169/2022/HC-ST ngày 19 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình.

2. Về án phí: Ông Trịnh Xuân Th được miễn án phí hành chính phúc thẩm.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

### **Nơi nhận:**

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Cục THADS tỉnh Thái Bình;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu HS, PHCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Ngô Tự Học**